

Số: 2703/2026/SCIEC-CBTT  
No.: 2703/2026/SCIEC-CBTT

HN, ngày 27 tháng 03 năm 2026  
HN, day 27 month 03 year 2026

**CÔNG BỐ THÔNG TIN BẤT THƯỜNG**  
**EXTRAORDINARY INFORMATION DISCLOSURE**

**Kính gửi: Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội**  
**To: Hanoi Stock Exchange**

1. Tên tổ chức/*Name of organization*: Công ty Cổ phần SCI E&C  
- Mã chứng khoán/*Stock code*: SCI  
- Địa chỉ/*Address*: Tầng 3 tháp C, tòa golden palace, Đường Mỹ Trì, Phường Từ Liêm, HN, Việt Nam.  
- Điện thoại liên hệ/*Tel.*: 02433868243  
- E-mail: enc@scigroup.vn
2. Nội dung thông tin công bố/*Contents of disclosure*:  
Công ty Cổ phần SCI E&C thông báo điều chỉnh, bổ sung nội dung tài liệu đại hội đồng cổ đông/SCI E&C Joint Stock Company announces the amendment and supplementation of shareholder meeting documents.
3. Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của công ty vào ngày 27/03/2026 tại đường dẫn <https://scigroup.vn/quan-he-co-dong#thong-tin-cong-bo> /*This information was published on the company's website on 27/03/2026 (date), as in the link https://scigroup.vn/quan-he-co-dong#thong-tin-cong-bo*  
Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố/*We hereby certify that the information provided is true and correct and we bear the full responsibility to the law.*

**Tài liệu đính kèm/Attached documents:**

**Đại diện tổ chức**

**Organization representative**

Người đại diện theo pháp luật/Người UQ CBTT  
*Legal representative/ Person authorized to disclose information*



**CHỦ TỊCH HĐQT**

*Phan Thanh Hải*

Số: 07/2026/NQ-SCIEC-HĐQT

Hà Nội, ngày 27 tháng 03 năm 2026

**NGHỊ QUYẾT HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ****V/v: Thông qua sửa đổi, bổ sung nội dung tài liệu họp Đại hội đồng cổ đông năm 2026****Căn cứ:**

- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội thông qua ngày 17/06/2020, được sửa đổi bởi Luật số 03/2022/QH15 thông qua ngày 11/01/2022, Luật số 76/2025/QH15 thông qua ngày 17/06/2025;
- Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội thông qua ngày 26/11/2019, được sửa đổi bổ sung bởi Luật số 56/2024/QH15 thông qua ngày 29/11/2024;
- Nghị định số 155/2020/NĐ-CP được Chính phủ thông qua ngày 31/12/2020, được sửa đổi bổ sung bởi Nghị định số 245/2025/NĐ-CP ngày 11/09/2025;
- Thông tư 118/2020/TT-BTC của Bộ Tài chính ngày 31/12/2020, được sửa đổi bổ sung bởi Thông tư 115/2025/TT-BTC của Bộ Tài chính ngày 15/12/2025;
- Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần SCI E&C;
- Công văn ngày 26/03/2026 của Công ty cổ phần SCI về kiến nghị bổ sung nội dung chương trình họp Đại hội đồng cổ đông thường niên 2026 của SCI E&C;
- Căn cứ Biên bản số 07/2026/BB-SCIEC-HĐQT ngày 27/03/2026 của Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần SCI E&C.

**QUYẾT NGHỊ****Điều 1.** Thông qua điều chỉnh kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2026 của Công ty cụ thể:

TT	Nội dung	ĐVT	Thực hiện năm 2025	Kế hoạch năm 2026
1	Tổng giá trị SXKD	Tỷ đồng	688,5	1.952,5
2	Giá trị đầu tư	Tỷ đồng	38,87	100,0
3	Doanh số	Tỷ đồng	848,6	2.002,2
4	Tiền về tài khoản	Tỷ đồng	1.015,2	1.600
5	Lợi nhuận hợp nhất trước thuế	Tỷ đồng	4,05	28
6	Thu nhập BQ tháng	Tr.đồng	21,3	22,5
7	Nhân lực	Người	588	720
8	Vốn điều lệ	Tỷ đồng	304,9	630
9	Trả cổ tức	%	Không thực hiện	5%

(Kèm theo Báo cáo kết quả SXKD năm 2025 và kế hoạch SXKD năm 2026)



**Điều 2.** Thông qua bổ sung các dự thảo hợp đồng kinh tế mà Công ty Cổ phần SCI E&C ký trực tiếp hoặc cùng các đối tác liên danh ký với Chủ đầu tư để thực hiện một số dự án tại Việt Nam và Lào.

(Kèm theo Tờ trình số: 07/2026/TTr-SCIEC-HĐQT thông qua và ủy quyền cho HĐQT quyết định một số nội dung thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông)

**Điều 3.** Thông qua bổ sung Tờ trình phương án chào bán thêm cổ phiếu ra công chúng.

Tên cổ phiếu:	Cổ phiếu Công ty cổ phần SCI E&C
Mã chứng khoán:	SCI
Loại cổ phiếu:	Cổ phiếu phổ thông
Mệnh giá cổ phiếu:	10.000 (Mười nghìn) đồng/cổ phiếu
Vốn điều lệ trước khi chào bán:	420.000.000.000 đồng
Tổng số lượng cổ phiếu trước khi chào bán:	42.000.000 cổ phiếu
Số lượng cổ phiếu chào bán:	Dự kiến 21.000.000 cổ phiếu
Tỷ lệ thực hiện quyền:	2:1
Giá chào bán:	10.000 đồng/cổ phiếu
Số lượng cổ phiếu sau khi chào bán:	Dự kiến 63.000.000 cổ phiếu
Vốn điều lệ sau khi chào bán:	Dự kiến 630.000.000.000 đồng

(Kèm theo Tờ trình số: 08/2026/TTr-SCIEC-HĐQT thông qua phương án chào bán thêm cổ phiếu ra công chúng)

**Điều 4.** Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký. Các thành viên Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc Công ty và các cá nhân có liên quan có trách nhiệm thi hành Nghị quyết này.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- HĐQT;
- Lưu VP.



PHAN THANH HẢI

## CHƯƠNG TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2026

TT	Thời gian	Nội dung	Thực hiện
<b>I</b>	<b>Thủ tục tiến hành đại hội</b>		
1	08h45' - 09h00'	Hướng dẫn cổ đông tham dự Đại hội trực tuyến và bỏ phiếu điện tử;	Ban Tổ chức
<b>II</b>	<b>Nội dung chính của đại hội</b>		
1	09h00' - 09h30'	<ul style="list-style-type: none"> <li>Báo cáo kết quả kiểm tra tư cách đại biểu, Khai mạc Đại hội;</li> <li>Thông qua quy chế tổ chức và làm việc Đại hội, Đoàn Chủ tịch, Ban kiểm phiếu;</li> <li>Thông qua nội dung chương trình của Đại hội;</li> <li>Chủ tọa Đại hội chỉ định Ban Thư ký.</li> </ul>	Ban Tổ chức
2	09h30' - 9h45'	Báo cáo kết quả hoạt động SXKD năm 2025 và kế hoạch SXKD năm 2026	Giám đốc
3		Báo cáo hoạt động năm 2025 và kế hoạch hoạt động năm 2026 của HĐQT	HĐQT
4		Báo cáo hoạt động của Ủy ban kiểm toán năm 2025	UBKT
5	09h45' - 10h00'	<b>ND1:</b> Thông qua báo cáo kết quả SXKD năm 2025 và kế hoạch SXKD năm 2026 <b>ND2:</b> Thông qua báo cáo hoạt động năm 2025 và kế hoạch hoạt động năm 2026 của HĐQT <b>ND3:</b> Thông qua báo cáo hoạt động năm 2025 của Ủy ban kiểm toán <b>ND4:</b> Thông qua BCTC kiểm toán (BCTC riêng và hợp nhất), phân phối lợi nhuận, thù lao HĐQT 2025 và dự toán thù lao HĐQT năm 2026 <b>ND5:</b> Thông qua thay đổi phương án sử dụng vốn thu được của đợt chào bán cổ phiếu ra công chúng cho cổ đông hiện hữu năm 2025 <b>ND6:</b> Thông qua sửa đổi bổ sung điều lệ <b>ND7:</b> Thông qua ủy quyền cho HĐQT quyết định một số nội dung thuộc thẩm quyền ĐHCĐ <b>ND8:</b> Thông qua phương án chào bán thêm cổ phiếu ra công chúng	Đoàn chủ tịch
6	10h00' - 11h00'	Ý kiến cổ đông, thảo luận Nghỉ giải lao Giải đáp các ý kiến đóng góp của cổ đông Biểu quyết thông qua các nội dung của Đại hội	Ban kiểm phiếu
7	11h00' - 11h15'	Báo cáo kết quả kiểm phiếu các nội dung biểu quyết	
<b>III</b>	<b>Tổng kết đại hội</b>		
1	11h15' - 11h40'	Trình bày biên bản và nghị quyết Đại hội	Ban thư ký
2		Biểu quyết thông qua Biên bản và Nghị quyết Đại hội	
3		Tuyên bố bế mạc Đại hội	Đoàn chủ tịch





CÔNG TY CP SCI E&C

**BÁO CÁO KẾT QUẢ SXKD NĂM 2025  
KẾ HOẠCH SXKD NĂM 2026**



**BÁO CÁO****KẾT QUẢ SXKD NĂM 2025 VÀ KẾ HOẠCH SXKD NĂM 2026***(Trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026)***PHẦN 1: KẾT QUẢ SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2025****I. CÁC CHỈ TIÊU KINH TẾ, TÀI CHÍNH CHỦ YẾU**

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị	Kế hoạch	Thực hiện	Tỷ lệ hoàn thành
1	Tổng giá trị SXKD	Tỷ đồng	1257,5	688,5	54,8%
2	Đầu tư thiết bị thi công	Tỷ đồng	100,0	38,87	38,9%
3	Doanh số	Tỷ đồng	1.312,8	848,6	64,6%
4	Tiền về tài khoản	Tỷ đồng	950,0	1.015,2	107%
5	Lợi nhuận hợp nhất trước thuế	Tỷ đồng	8,0	4,05	51%
6	Thu nhập bình quân NLĐ	Triệu đồng	21,5	21,3	99%
7	Nhân lực	Người	689,0	588,0	85%
8	Vốn điều lệ	Tỷ đồng	457,4	304,9	66,7%
9	Trả cổ tức	%	5%	Không thực hiện	-

**II. ĐÁNH GIÁ CHUNG VỀ THỰC HIỆN CHỈ TIÊU SXKD NĂM 2025****1. Thực hiện mục tiêu tiến độ công trình****1.1 Dự án thủy điện Nậm Mô 2:**

- Toàn dự án: Hoàn thành 92%
- Công trình phụ trợ: Hoàn thành 100%
- Đập chính: Hoàn thành 100%
- Đập phụ: Hoàn thành 100%
- Đập tràn: Hoàn thành 100%
- Cửa nhận nước: Hoàn thành 100%
- Hàm dẫn nước: Hoàn thành 100%
- Nhà máy: Hoàn thành 92%
- Trạm phân phối: Hoàn thành 60%
- Kênh xả: Hoàn thành 77%
- Cơ khí thủy công và thiết bị nâng hạ: Hoàn thành 99%
- Lắp đặt thiết bị: Hoàn thành 15%
- Công tác hoàn thiện: Hoàn thành 70%



**1.2 Công trình Thủy điện Nam Sam 3A:**

- Toàn dự án: Hoàn thành 13%
- Công trình phụ trợ: Hoàn thành 100%
- Đập chính RCC: Hoàn thành 9%
- Nhà máy: Hoàn thành 17%
- Thiết bị cơ khí thủy công: Hoàn thành 5%;

**1.3 Công trình Thủy điện Nậm Mô 1**

- Toàn dự án: Hoàn thành 0.1%
- Công trình phụ trợ: Hoàn thành 1%

**1.4 Công trình nhà máy thủy điện Trị An mở rộng**

- Toàn dự án: Hoàn thành 2%
- Công trình phụ trợ: 80%
- Đường ống áp lực: Hoàn thành 7%
- Đường thi công: Hoàn thành 3%

**1.5 Công trình nhà máy điện gió Hướng Phùng 1**

- Toàn dự án: Hoàn thành 0.4%
- Phụ trợ: Hoàn thành 5%

**1.6 Công trình Khu công nghiệp Dốc Đá Trắng**

- Toàn dự án: Hoàn thành 4%
- San nền, mương, lô xây dựng, đường giao thông: Hoàn thành 4%

**2. Công tác đầu tư**

- Trong năm 2025 Công ty thực hiện đầu tư xe máy thiết bị phục vụ thi công các Dự án Nam Sam 3A, Nam Mo 2, Trị An, KCN Dốc Đá Trắng ... với giá trị đầu tư 38,87 tỷ đồng.

**3. Quản lý điều hành****a) Công tác sắp xếp, đổi mới doanh nghiệp:**

- Phân giao lại nhiệm vụ Ban lãnh đạo Công ty; từng bước triển khai cơ chế khoán cho các bộ phận tại Dự án.
- Sáp nhập Phòng Vật tư sửa chữa và Phòng Quản lý thiết bị thành Phòng Vật tư thiết bị.
- Thành lập Phòng Xuất nhập khẩu.

**b) Công tác Kế hoạch - Kỹ thuật:**

- Quản lý chặt chẽ kế hoạch khối lượng, tiến độ, biện pháp thi công; chủ động cảnh báo kịp thời và phối hợp tốt với các bộ phận liên quan trong giai đoạn chuẩn bị triển khai dự án, gồm lập biện pháp, tiến độ thi công và kế hoạch cung ứng;

- Triển khai ứng dụng BIM trong quản lý dự án; đồng thời lập đề xuất kỹ thuật phục vụ công tác đấu thầu, chào giá;
- Kiểm soát **chặt chẽ** công tác yêu cầu, cung cấp, tiêu hao vật tư, vật liệu và giám sát việc thực hiện các quy định về an toàn, môi trường tại các dự án do Công ty thi công.

**c) Công tác kinh tế hợp đồng**

- Đảm bảo các điều khoản hợp đồng chặt chẽ, đúng quy định pháp lý; đồng thời thực hiện lập hồ sơ đề xuất tài chính, tính toán giá thành các gói thầu Công ty tham gia đấu thầu.
- Triển khai lập kế hoạch lợi nhuận đến cuối năm, cuối công trình cho các dự án; đồng thời lập kế hoạch chi phí và kiểm soát chi phí hàng tháng theo kế hoạch.
- Lập và theo dõi kế hoạch thanh toán cho Nhà thầu phụ nhằm bảo đảm dòng tiền phục vụ triển khai dự án.

**d) Công tác Tài chính - Tín dụng - Kế toán**

✓ **Công tác tài chính:**

- Triển khai lập kế hoạch giải ngân hàng tháng để có kế hoạch tài chính phù hợp;
- Tập trung nguồn lực để đẩy nhanh tiến độ thu hồi vốn, thu hồi công nợ nhằm giảm áp lực vay vốn đối với Công ty;
- Cân đối vốn đảm bảo cho hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

✓ **Công tác kế toán:**

- Tổ chức hạch toán, ghi chép sổ sách kế toán và lập, công bố báo cáo tài chính theo đúng quy định, chuẩn mực và thời hạn.
- Quản lý, lưu trữ hóa đơn, chứng từ, sổ sách kế toán theo đúng quy định hiện hành.
- Thực hiện tính toán, thanh toán lương, phúc lợi hàng tháng; đồng thời thanh toán nội bộ và thanh toán cho nhà cung cấp kịp thời, bảo đảm hoạt động sản xuất kinh doanh diễn ra bình thường.

**e) Công tác Marketing, đấu thầu:**

- Triển khai thực hiện Kế hoạch sản xuất kinh doanh Quý IV, thực hiện lập các báo cáo phục vụ công tác điều hành sản xuất của lãnh đạo Công ty;
- Thực hiện công tác đấu thầu một số dự án tại Việt Nam, Lào và đã ký kết Hợp đồng xây lắp dự án thủy điện tích năng Bắc Ái với giá trị 331 tỷ đồng, Dự án thủy điện Trị An mở rộng với giá trị 232 tỷ đồng, Dự án NMDG Hướng Phùng 1 với giá trị 776 tỷ đồng, Dự án KCN Dốc Đá Trắng với giá trị 103 tỷ đồng;
- Tăng cường hoạt động truyền thông; nghiên cứu, xây dựng chiến lược phù hợp để nâng cao hiệu quả, bảo đảm tiếp cận đúng đối tượng mục tiêu.

**f) Công tác nhân sự:**

- ✓ Công tác tuyển dụng: Trong năm 2025, Công ty đã:



- Tuyển mới 366 lao động, trong đó lao động gián tiếp là 26 người, lao động trực tiếp và phục vụ là 340 người;
- Chấm dứt hợp đồng lao động 324 người.
- ✓ Công tác đào tạo: triển khai các chương trình đào tạo nội bộ, đào tạo bên ngoài.

**g) Công tác quản lý Vật tư - Cơ giới.**

- Cung cấp vật tư kịp thời; đồng thời kiểm tra, giám sát công tác sửa chữa, bảo dưỡng xe máy thiết bị tại các dự án.
- Lập báo cáo hiệu quả sử dụng xe máy thiết bị, phản ánh hiệu suất khai thác và chi phí sửa chữa, bảo dưỡng theo từng dự án, từng thiết bị.
- Lập kế hoạch, theo dõi việc sử dụng công cụ dụng cụ hàng tháng; tổng hợp báo cáo nhập – xuất – tồn theo đối tượng và thực hiện quyết toán nhiên liệu đối với các xe máy thiết bị.

**h) Công tác cung ứng và sửa chữa đột xuất**

- ✓ Công tác cung ứng:
  - Thực hiện kịp thời công tác mua hàng phục vụ các dự án.
  - Mở rộng việc nhập khẩu trực tiếp từ gốc đối với các mặt hàng do nhà sản xuất nước ngoài cung cấp.
  - Tích cực khảo sát thị trường, duy trì và thiết lập quan hệ với nhà cung cấp uy tín, bảo đảm tiến độ, chất lượng và giá hợp lý.
- ✓ Công tác sửa chữa đột xuất:
  - Thường xuyên cập nhật danh mục xe máy thiết bị cần sửa chữa, phối hợp với bộ phận sửa chữa tại dự án để đề xuất phương án phù hợp.
  - Kiểm tra, bảo dưỡng thường xuyên nhằm hạn chế thấp nhất hỏng hóc đột xuất, kịp thời phát hiện dấu hiệu bất thường và xử lý phù hợp.
  - Cập nhật phương pháp sửa chữa mới, hiệu quả; đồng thời bồi dưỡng, nâng cao tay nghề thợ sửa chữa.

## PHẦN 2: KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2026

### I. CÁC CHỈ TIÊU KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH 2026

TT	Nội dung	ĐVT	Thực hiện năm 2025	Kế hoạch năm 2026
1	Tổng giá trị SXKD	Tỷ đồng	688,5	1.952,5
2	Giá trị đầu tư	Tỷ đồng	38,87	100,0
3	Doanh số	Tỷ đồng	848,6	2.002,2
4	Tiền về tài khoản	Tỷ đồng	1.015,2	1.800,0
5	Lợi nhuận hợp nhất trước thuế	Tỷ đồng	4,05	28,0
6	Thu nhập BQ tháng	Tr.đồng	21,3	22,5
7	Nhân lực	Người	588	750
8	Vốn điều lệ	Tỷ đồng	304,9	630
9	Trả cổ tức	%	Không thực hiện	5%

### II. MỤC TIÊU, NHIỆM VỤ TẠI CÁC CÔNG TRÌNH TRỌNG ĐIỂM

Trên cơ sở các dự án đang thực hiện, Công ty tiếp tục nỗ lực thực hiện nhằm đáp ứng mục tiêu tiến độ, chất lượng các dự án đang triển khai, cụ thể như sau:

#### 1. Dự án Thủy điện Nậm Mô 2:

- Lắp đặt thiết bị nhà máy: Hoàn thành 100%
- Hoàn thiện: Hoàn thành 100%

#### 2. Công trình Thủy điện Nam Sam 3A:

- Đập chính RCC: Hoàn thành 66%;
- Cống xả sâu: Hoàn thành 88%;
- Nhà máy: Hoàn thành 31%;
- Thiết bị cơ điện: Hoàn thành 14%;
- Thiết bị cơ khí thủy công: Hoàn thành 36%;
- Thiết bị quan trắc: Hoàn thành 50%;

#### 3. Dự án Thủy điện Nậm Mô 1

- Phụ trợ: Hoàn thành 70%
- Công trình tạm phục vụ thi công: Hoàn thành 63%
- Đập chính, đập tràn: Hoàn thành đào hố móng (3%)
- Tuyển hầm: Hoàn thành 25% công tác đào
- Nhà máy và trạm OPY: Hoàn thành 9%
- Nhà Quản lý vận hành: Hoàn thành 40%

#### 4. Công trình nhà máy thủy điện Trị An mở rộng:



- Công trình phụ trợ: Hoàn thành 100%;
- Đường thi công & vận hành: Hoàn thành 100%;
- Đường ống áp lực: Hoàn thành 35%;
- Kênh xả: Hoàn thành 50%;
- 5. Công trình nhà máy điện gió Hướng Phùng 1:**
  - Hoàn thành COD toàn bộ dự án và bàn giao đưa vào sử dụng.
- 6. Công trình Khu công nghiệp Dốc Đá Trắng:**
  - San nền, mương, lô xây dựng, đường giao thông: Hoàn thành 100%;
  - Tường chắn đá học, BTCT: 100%.

### III. BIỆN PHÁP ĐẢM BẢO HOÀN THÀNH KẾ HOẠCH SXKD NĂM 2026

#### 1. Quản trị chiến lược

- Hoàn thiện cơ cấu tổ chức Công ty.
- Điều chỉnh cơ cấu tổ chức Dự án theo mô hình mới để nâng cao vai trò, trách nhiệm, hiệu quả công việc của các bộ phận tại Dự án.
- Triển khai cơ chế khoán cho các bộ phận tại Dự án.

#### 2. Quản trị nhân sự

- Cân đối, sắp xếp nhân sự khối văn phòng, dự án theo hướng tinh gọn, hiệu quả.
- Phát triển các kênh tuyển dụng.
- Hoàn thiện và cải tiến các quy trình, quy định, quy chế, chính sách liên quan đến quản trị nhân sự phù hợp với thực tế, góp phần nâng cao năng suất lao động.

#### 3. Về công tác tiếp thị, đấu thầu

- Tăng cường công tác tiếp thị, tìm kiếm dự án, mở rộng thị trường và tiếp cận các Chủ đầu tư mới.
- Nâng cao năng lực đấu thầu; chuẩn bị đầy đủ hồ sơ năng lực, tài liệu của Công ty đáp ứng yêu cầu dự án, Chủ đầu tư và xu hướng thị trường.
- Tiếp tục hoàn thiện năng lực pháp lý của Công ty để đủ điều kiện tham gia đấu thầu các gói thầu thuộc dự án lớn.

#### 4. Đầu tư nâng cao năng lực thiết bị thi công

- Kế hoạch giá trị đầu tư năm 2026 là 100 tỷ đồng.

#### 5. Kỹ thuật - Thi công - An toàn:

- Xây dựng, nâng cao năng lực đội ngũ Kỹ thuật bao gồm các bộ phận:
  - ✓ Bộ phận kế hoạch: Phối hợp với dự án lập kế hoạch khởi tạo, kế hoạch thực hiện cụ thể, chi tiết;
  - ✓ Bộ phận quản lý dự án: Theo dõi, đôn đốc, giám sát công tác thực hiện của các dự án, đưa ra các cảnh báo cần thiết đối với việc thực hiện Dự án;
- Tập trung đặc biệt vào công tác nghiệm thu để hoàn thành mục tiêu doanh số cũng như

giảm tỷ lệ dờ dang tại các công trình là thấp nhất;

- Kiểm soát chất lượng, khối lượng, biện pháp tổ chức thi công và tiến độ thi công chặt chẽ theo Hợp đồng đã ký và phù hợp với giá ngân sách cho từng hạng mục;
- Triển khai ứng dụng BIM vào quản lý dự án;
- Duy trì và thực hiện nghiêm túc việc giám sát thi công và đảm bảo công tác an toàn lao động trên công trường HSES:
  - ✓ Xây dựng hệ thống HSES;
  - ✓ Đào tạo huấn luyện tại các dự án.

#### 6. Công tác kinh tế:

- Kiểm soát chặt chẽ việc thực hiện hợp đồng với Chủ đầu tư nhằm phòng ngừa rủi ro, kịp thời cảnh báo và xử lý các vướng mắc, phát sinh.
- Xây dựng giá ngân sách triệt để, hợp lý, chính xác cho các hạng mục trước khi thi công; đồng thời kiểm soát việc thực hiện ngân sách trong suốt quá trình triển khai.
- Tập trung công tác thu vốn, quyết toán các hạng mục còn lại tại các công trình đã và đang thi công.

#### 7. Tài chính - Tín dụng - Kế toán

- Lập kế hoạch tài chính, dòng tiền và cơ cấu thu – chi phù hợp, bảo đảm an toàn tài chính, chỉ tiêu hợp lý, hiệu quả và lợi nhuận cho Công ty.
- Hoàn thiện cơ chế quản lý tài chính; chủ động tìm kiếm các kênh huy động vốn, phân tích tình hình tài chính – kinh doanh và tư vấn Ban lãnh đạo lựa chọn cơ cấu sử dụng vốn tiết kiệm, hiệu quả.
- Tập trung thu hồi công nợ, nhất là công nợ quá hạn; thực hiện trích lập dự phòng đối với các khoản nợ khó đòi theo đúng quy định và phân công trách nhiệm cụ thể để bám sát thu hồi nợ.

#### 8. Quản lý máy móc thiết bị

- Cung cấp vật tư kịp thời; đồng thời kiểm tra, giám sát công tác sửa chữa, bảo dưỡng xe máy thiết bị tại các dự án.
- Lập báo cáo hiệu quả sử dụng xe máy thiết bị, đánh giá hiệu suất, chi phí sửa chữa, bảo dưỡng theo từng dự án, từng thiết bị; kịp thời cảnh báo và đề xuất giải pháp đối với thiết bị hiệu suất thấp.
- Lập kế hoạch, theo dõi việc sử dụng công cụ dụng cụ hàng tháng; tổng hợp nhập – xuất – tồn theo đối tượng và kiểm soát quyết toán nhiên liệu đối với các xe máy thiết bị.

#### 9. Cung ứng

- Tăng cường tìm kiếm nguồn vật tư phục vụ thi công các Dự án Nam Sam 3A, Nam Mô 1, Hướng Phùng 1, Trị An... bảo đảm tiến độ và hiệu quả.
- Xây dựng kế hoạch mua hàng chi tiết, chính xác theo kế hoạch khởi tạo và kế hoạch thi công từng dự án/hạng mục; đồng thời tăng cường kết nối kho giữa các công trình để luân chuyển hàng hóa hợp lý, tránh bị đọng.



- Tiếp tục mở rộng danh sách nhà cung ứng, tìm kiếm nguồn hàng ổn định, dài hạn; đồng thời theo dõi, dự báo biến động về lượng và giá các mặt hàng giá trị lớn, cốt lõi để xây dựng kế hoạch cung ứng phù hợp..

**Trên đây là Báo cáo kết quả hoạt động SXKD năm 2025 và kế hoạch SXKD năm 2026. Kính trình Đại hội đồng cổ đông Công ty xem xét.**

**Trân trọng cảm ơn!**





Số: 07/2026/TTr-SCIEC-HĐQT

Hà Nội, ngày 03 tháng 04 năm 2026

## DỰ THẢO TỜ TRÌNH

V/v: Thông qua và ủy quyền cho HĐQT quyết định một số nội dung thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông.

### **Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG CÔNG TY CỔ PHẦN SCI E&C**

#### **Căn cứ:**

- Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 có hiệu lực kể từ ngày 01/01/2021, sửa đổi bởi Luật số 03/2022/QH15 có hiệu lực từ ngày 01/03/2022, sửa đổi bởi Luật số 76/2025/QH15 có hiệu lực từ ngày 01/07/2025;
- Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019, sửa đổi bởi Luật số 56/2024/QH15 có hiệu lực từ ngày 01/01/2025;
- Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần SCI E&C;
- Quy chế nội bộ về quản trị công ty, Quy chế hoạt động của Hội đồng Quản trị;

Nhằm đảm bảo sự linh hoạt và kịp thời trong việc quản trị, điều hành của Công ty và để đáp ứng yêu cầu hoạt động sản xuất kinh doanh, Hội đồng quản trị (“HĐQT”) Công ty cổ phần SCI E&C kính trình Đại hội đồng cổ đông (“ĐHĐCĐ”) ủy quyền cho HĐQT thực hiện và quyết định một số nội dung thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông, cụ thể như sau:

1. Kính trình ĐHĐCĐ thông qua danh sách 05 Công ty kiểm toán độc lập được chấp thuận của Ủy ban chứng khoán Nhà nước để thực hiện soát xét BCTC bán niên và kiểm toán BCTC năm 2026, cụ thể:

- Công ty TNHH Hãng kiểm toán AASC.
- Chi nhánh Công ty TNHH kiểm toán và dịch vụ tin học MOORE AISC.
- Công ty TNHH kiểm toán và tư vấn A&C.
- Công ty TNHH kiểm toán và tư vấn UHY (UHY).
- Công ty TNHH kiểm toán BDO (BDO).

Đồng thời ủy quyền cho HĐQT lựa chọn 01 trong số 05 công ty kiểm toán trên để thực hiện kiểm toán BCTC;

2. Phê duyệt đầu tư góp vốn/thành lập/mua cổ phần của các Công ty (Bao gồm cả các Công ty trong hệ thống SCI Group) để chi phối, sáp nhập hoặc trở thành công ty con, công ty liên kết; Mở văn phòng đại diện, mở rộng quy mô hoạt động; Hoặc thoái vốn tại các công ty con, công ty liên kết và các khoản đầu tư khác nhằm nâng cao hiệu quả sử dụng vốn phục vụ mục tiêu phát triển bền vững của Công ty.

3. Quyết định quyền, nghĩa vụ, thẩm quyền và trách nhiệm của từng Người đại diện theo pháp luật.

4. Nhằm kịp thời nắm bắt cơ hội tham gia thực hiện các dự án tại Việt Nam và CHDCND Lào, HĐQT kính trình ĐHĐCĐ thông qua:

4.1 Thông qua dự thảo thỏa thuận Liên danh giữa Công ty cổ phần SCI (Công ty mẹ), Công ty cổ phần tư vấn SCI (Công ty chuyên về tư vấn trong hệ thống các công ty con của SCI), Công ty cổ phần SCI E&C về việc tham gia chào thầu và thực hiện các Gói thầu với các nội dung chính như Phụ lục 1 đính kèm.



Ủy quyền cho HĐQT Công ty cổ phần SCI E&C đàm phán, quyết định chi tiết các điều khoản của thỏa thuận Liên danh tùy theo từng Gói thầu cụ thể: Phạm vi công việc, giá trị thực hiện và các nội dung khác, ký kết thỏa thuận, thực hiện thỏa thuận, bao gồm cả việc điều chỉnh, bổ sung các nội dung ký kết ban đầu (nếu có) đảm bảo tuân thủ đúng theo quy định của pháp luật, Điều lệ Công ty và lợi ích hợp pháp cao nhất của Công ty. Các nội dung chi tiết của thỏa thuận Liên danh này theo từng gói thầu hoặc hợp đồng cụ thể, HĐQT sẽ báo cáo ĐHCĐ trong kỳ họp gần nhất.

- 4.2 Thông qua dự thảo thỏa thuận Liên danh giữa Công ty cổ phần SCI (Công ty mẹ), Công ty cổ phần SCI E&C về việc tham gia chào thầu và thực hiện các Gói thầu với các nội dung chính như Phụ lục 2 đính kèm.

Ủy quyền cho HĐQT Công ty cổ phần SCI E&C đàm phán, quyết định chi tiết các điều khoản của thỏa thuận Liên danh tùy theo từng Gói thầu cụ thể: Phạm vi công việc, giá trị thực hiện và các nội dung khác, ký kết thỏa thuận, thực hiện thỏa thuận, bao gồm cả việc điều chỉnh, bổ sung các nội dung ký kết ban đầu (nếu có) đảm bảo tuân thủ đúng theo quy định của pháp luật, Điều lệ Công ty và lợi ích hợp pháp cao nhất của Công ty. Các nội dung chi tiết của thỏa thuận Liên danh này theo từng gói thầu hoặc hợp đồng cụ thể, HĐQT sẽ báo cáo ĐHCĐ trong kỳ họp gần nhất.

- 4.3 Thông qua dự thảo thỏa thuận Liên danh giữa Công ty cổ phần SCI E&C, Công ty cổ phần tư vấn SCI về việc tham gia chào thầu và thực hiện các Gói thầu với các nội dung chính như Phụ lục 3 đính kèm.

Ủy quyền cho HĐQT Công ty cổ phần SCI E&C đàm phán, quyết định chi tiết các điều khoản của thỏa thuận Liên danh tùy theo từng Gói thầu cụ thể: Phạm vi công việc, giá trị thực hiện và các nội dung khác, ký kết thỏa thuận, thực hiện thỏa thuận, bao gồm cả việc điều chỉnh, bổ sung các nội dung ký kết ban đầu (nếu có) đảm bảo tuân thủ đúng theo quy định của pháp luật, Điều lệ Công ty và lợi ích hợp pháp cao nhất của Công ty. Các nội dung chi tiết của thỏa thuận Liên danh này theo từng gói thầu hoặc hợp đồng cụ thể, HĐQT sẽ báo cáo ĐHCĐ trong kỳ họp gần nhất.

5. Thông qua các dự thảo hợp đồng kinh tế mà Công ty cổ phần SCI E&C ký trực tiếp hoặc cùng các đối tác liên danh ký với Chủ đầu tư để thực hiện một số dự án tại Việt Nam và Lào. HĐQT kính trình ĐHCĐ thông qua:

- 5.1 Dự án 1 - Dự án nhà máy điện gió SCI Hướng Việt, tại tỉnh Quảng Trị: Có công suất 26MW, giá trị hợp đồng khoảng 850.000.000.000 đồng. Thông tin dự án và nội dung chủ yếu của dự thảo hợp đồng như Phụ lục 4 đính kèm.
- 5.2 Dự án 2 - Dự án nhà máy điện gió SCI Tân Thành, tại tỉnh Quảng Trị: Có công suất 42MW, giá trị hợp đồng khoảng 1.500.000.000.000 đồng. Thông tin dự án và nội dung chủ yếu của dự thảo hợp đồng như Phụ lục 5 đính kèm.
- 5.3 Dự án 3 - Dự án nhà máy thủy điện Xekaman 4, tại tỉnh Sekong, nước Cộng hòa DCND Lào: Có công suất 80MW, giá trị hợp đồng khoảng 33.500.000 USD. Thông tin dự án và nội dung chủ yếu của dự thảo hợp đồng như Phụ lục 6 đính kèm.
- 5.4 Dự án 4 - Dự án nhà máy điện gió tại tỉnh Quảng Trị: Có công suất 25MW, giá trị hợp đồng khoảng 900.000.000.000 đồng. Thông tin dự án và nội dung chủ yếu của dự thảo hợp đồng như Phụ lục 7 đính kèm.
- 5.5 Dự án 5 - Dự án nhà máy điện gió tại Gia Lai: Có công suất 40MW, giá trị hợp đồng khoảng



- 1.400.000.000.000 đồng. Thông tin dự án và nội dung chủ yếu của dự thảo hợp đồng như Phụ lục 8 đính kèm.
- 5.6 Dự án 6: Dự án thi công xây dựng công trình hạ tầng tại tỉnh Bắc Ninh, giá trị hợp đồng khoảng 1.300.000.000.000 đồng. Thông tin dự án và nội dung chủ yếu của dự thảo hợp đồng như Phụ lục 9 đính kèm.
6. Ủy quyền cho HĐQT Công ty cổ phần SCI E&C đàm phán, quyết định chi tiết các điều khoản, việc ký kết và thực hiện của hợp đồng kinh tế/thỏa thuận có liên quan với Chủ đầu tư, bao gồm cả việc điều chỉnh các nội dung ký kết ban đầu (nếu có) đảm bảo tuân thủ đúng theo quy định của pháp luật, Điều lệ Công ty và lợi ích hợp pháp cao nhất của Công ty.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua.

**Đính kèm:**

- Phụ lục 1,2,3,4,5,6,7,8&9.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**

**Phan Thanh Hải**



## PHỤ LỤC 1

## NỘI DUNG CHỦ YẾU CỦA THỎA THUẬN LIÊN DANH

## I. Các thành viên liên danh

1. Công ty cổ phần SCI: Công ty mẹ
2. Công ty cổ phần SCI E&C
3. Công ty cổ phần tư vấn SCI: Công ty chuyên về tư vấn xây dựng trong hệ thống các công ty con của SCI
4. Các thành viên thống nhất tên gọi của liên danh là: “Liên danh SCI”. Trong thỏa thuận liên danh này, cụm từ “Liên danh” sẽ được hiểu là Liên danh SCI.

## II. Phân công trách nhiệm

Các Bên nhất trí ủy quyền cho Công ty Cổ phần SCI làm thành viên đứng đầu liên danh. Các thành viên trong liên danh thỏa thuận phân công trách nhiệm thực hiện các công việc thuộc Hợp đồng theo bảng dưới đây:

TT	Tên	Nội dung công việc đảm nhận
1	Công ty Cổ phần SCI (Thành viên đứng đầu liên danh – Bên A)	<ul style="list-style-type: none"><li>- Ký thư chào thầu. Ký toàn bộ các văn bản, tài liệu, biên bản ghi nhớ để giao dịch với Chủ đầu tư trong quá trình tham dự thầu;</li><li>- Chủ trì quá trình thương thảo, hoàn thiện hợp đồng với Chủ đầu tư cùng với đại diện Các Bên;</li><li>- Quản lý thực hiện Hợp đồng. Đại diện cho Liên danh trực tiếp làm việc với Chủ đầu tư và các bên liên quan về việc thực hiện Hợp đồng, bao gồm cả việc ký kết các công văn, văn bản, tài liệu liên quan.</li><li>- Đại diện Liên danh làm việc với các cơ quan chính phủ Lào (Cơ quan thuế.../.) để giải quyết các vấn đề liên quan đến Hợp đồng.</li><li>- Thực hiện bảo đảm/bảo lãnh cho Chủ đầu tư theo Hợp đồng.</li><li>- Đại diện Liên danh, xuất hóa đơn giá trị khối lượng công việc thực hiện cho Chủ đầu tư và nhận các khoản tạm ứng/thanh toán từ Chủ đầu tư. Phân chia và thanh toán giá trị thực hiện tương ứng cho Các Bên.</li><li>- Được quyền giữ lại số tiền mà Chủ đầu tư đã thanh toán nhằm đảm bảo cho nghĩa vụ mở bảo lãnh theo yêu cầu từ phía Ngân hàng và bảo đảm nghĩa vụ/trách nhiệm trước Chủ đầu tư theo Hợp đồng.</li><li>- Mua bảo hiểm công trình trong quá trình xây dựng.</li></ul>
2	Công ty cổ phần Tư vấn SCI (Thành viên liên danh – Bên B)	<ul style="list-style-type: none"><li>- Khảo sát địa hình, địa chất, thủy văn.</li><li>- Thiết kế kỹ thuật (Basic Design).</li><li>- Thiết kế chi tiết (Detailed Design).</li><li>- Thực hiện vai trò giám sát thi công của tổng thầu.</li></ul>
3	Công ty cổ phần SCI E&C (Thành viên liên danh – Bên C)	<ul style="list-style-type: none"><li>- Mua sắm, thi công, lắp đặt, thử nghiệm, chạy thử và khắc phục sai sót của Dự án theo Hợp đồng.</li><li>- Mua bảo hiểm rủi ro cho thiết bị và nhân sự tham gia thi công xây dựng.</li></ul>

- Các Bên thống nhất rằng:
- + Mỗi Bên sẽ chịu mọi trách nhiệm theo Hợp đồng và luật áp dụng đối với phạm vi công việc của mình. Bên A (Thành viên đứng đầu, đại diện cho Liên danh) chịu trách nhiệm trước Chủ đầu tư về việc thực hiện Hợp đồng/Thỏa thuận, các thành viên liên danh (Bên B và Bên C) chịu trách nhiệm trước Bên A và Chủ đầu tư về phạm vi công việc của mình. Cho mục đích này, Bên A có quyền điều phối toàn bộ hoặc một phần phạm vi công việc của Bên B và Bên C cho Bên A hoặc một bên thứ 3 thực hiện nếu Bên B và Bên C không đáp ứng được yêu cầu công việc theo Hợp đồng hoặc vì lợi ích chung của Các Bên.
- + Bên B và Bên C có trách nhiệm xuất hóa đơn tương ứng cho phần giá trị mà mình thực hiện cho Thành viên đứng đầu liên danh.
- + Phí bảo lãnh cho các bảo lãnh theo quy định của Hợp đồng, Phí mua bảo hiểm công trình trong quá trình xây dựng sẽ được phân bổ theo tỷ lệ thực hiện của Bên B và Bên C.
- + Thuế Thu nhập doanh nghiệp (CIT) sẽ được phân bổ theo tỷ lệ thực hiện của Các Bên. Thuế Thu nhập cá nhân (PIT): Theo bảng kê khai nhân sự của Các Bên.
- + Chênh lệch tỷ giá (nếu có) khi Bên A nhận thanh toán từ Chủ đầu tư và thanh toán lại cho Bên B và Bên C sẽ phân bổ cho các Bên theo tỷ lệ phân chia phạm vi công việc.
- + Các khoản giảm trừ của Chủ đầu tư (nếu có) sẽ được phân bổ Các Bên theo thỏa thuận hoặc Bên có lỗi trong việc thực hiện Hợp đồng.
- + Giá trị cho phạm vi công việc của Các Bên sẽ được tính toán và bổ sung vào Thỏa thuận liên danh sau khi hoàn thành thương thảo, Chủ đầu tư trao thầu và ký kết Hợp đồng. Tùy tính chất cụ thể của từng Gói thầu, các bên sẽ thống nhất tỷ lệ chi phí của Bên A và các Bên.

### III. Thành lập ban điều hành Dự án

Để thuận tiện cho việc quản lý thực hiện Hợp đồng trong trường hợp được Chủ đầu tư giao thầu, Các Bên thống nhất:

- Thành lập Ban điều hành Dự án trực thuộc Thành viên đứng đầu liên danh – Công ty cổ phần SCI; hoạt động theo chức năng, nhiệm vụ được Công ty cổ phần SCI giao, có con dấu riêng.
- Các Bên có quyền cử nhân sự cùng tham gia Ban điều hành. Cơ cấu tổ chức Ban điều hành gồm có:
  - + 01 Giám đốc Ban điều hành.
  - + Từ 01 -:- 03 Phó Giám đốc Ban điều hành.
  - + Các bộ phận chức năng nghiệp vụ.
- + Ban điều hành đại diện cho Thành viên đứng đầu liên danh (Công ty cổ phần SCI) và Liên danh SCI trao đổi và ký kết văn bản/tài liệu với Chủ đầu tư/Đại diện của Chủ đầu tư, Nhà tư vấn và các bên liên quan để triển khai công việc của Hợp đồng tại Công trường như: Tiếp nhận các chỉ dẫn từ phía Chủ đầu tư, Bàn giao mặt bằng, Hồ sơ nghiệm thu/mốc thanh toán, đệ trình Nhà thầu phụ, nhà cung cấp, các biên bản họp, các báo cáo.../.
- + Đại diện cho Thành viên đứng đầu liên danh (Công ty cổ phần SCI) và Liên danh SCI trao đổi, ký kết văn bản/tài liệu với các cá nhân, các cơ quan có thẩm quyền của Chính phủ Lào, Việt Nam để triển khai và giải quyết các công việc liên quan đến Dự án như: Cộng đồng dân cư khu vực Dự án, chính quyền cấp Xã, Huyện, Tỉnh, Bộ, Cơ quan kiểm lâm, cơ quan công an, cơ quan hải quan.../.
- + Thực hiện các công việc khác do Công ty cổ phần SCI giao theo thẩm quyền của Thành viên đứng đầu liên danh hoặc Liên danh SCI thống nhất giao.





#### **IV. Điều khoản chung**

- 1.1. Các Bên cam kết thực hiện đầy đủ các điều khoản trong Thỏa thuận liên danh. Mọi sửa đổi, bổ sung đối phải được tất cả Các Bên nhất trí bằng văn bản.
- 1.2. Thỏa thuận liên danh chấm dứt hiệu lực trong các trường hợp sau:
  - Liên danh SCI không được trao thầu;
  - Các Bên hoàn thành trách nhiệm, nghĩa vụ của mình theo Thỏa thuận liên danh và Hợp đồng EPC;
  - Các Bên cùng thỏa thuận chấm dứt.

## PHỤ LỤC 2

### NỘI DUNG CHỦ YẾU CỦA THỎA THUẬN LIÊN DANH

#### I. Các thành viên liên danh

1. Công ty cổ phần SCI: Công ty mẹ
2. Công ty cổ phần SCI E&C
3. Các thành viên thống nhất tên gọi của liên danh là: “Liên danh SCI”. Trong thỏa thuận liên danh này, cụm từ “Liên danh” sẽ được hiểu là Liên danh SCI.

#### II. Phân công trách nhiệm

Các Bên nhất trí ủy quyền cho Công ty Cổ phần SCI làm thành viên đứng đầu liên danh. Các thành viên trong liên danh thỏa thuận phân công trách nhiệm thực hiện các công việc thuộc Hợp đồng theo bảng dưới đây:

TT	Tên	Nội dung công việc đảm nhận
1	Công ty Cổ phần SCI (Thành viên đứng đầu liên danh – Bên A)	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Ký toàn bộ các văn bản, tài liệu, biên bản ghi nhớ để giao dịch với Chủ đầu tư trong quá trình tham gia chào giá.</li> <li>- Chủ trì quá trình thương thảo, hoàn thiện Hợp đồng EPC với Chủ đầu tư cùng với đại diện Các Bên.</li> <li>- Quản lý thực hiện Hợp đồng EPC.</li> <li>- Đại diện cho Liên danh trực tiếp làm việc với Chủ đầu tư và các bên liên quan về việc thực hiện Hợp đồng EPC, bao gồm cả việc ký kết các công văn, văn bản, tài liệu liên quan.</li> <li>- Đại diện Liên danh làm việc với các cơ quan chính phủ Lào (Cơ quan thuế.../.) để giải quyết các vấn đề liên quan đến Hợp đồng EPC.</li> <li>- Thực hiện bảo đảm/bảo lãnh cho Chủ đầu tư theo Hợp đồng EPC.</li> <li>- Đại diện Liên danh, xuất hóa đơn giá trị khối lượng công việc thực hiện cho Chủ đầu tư và nhận các khoản tạm ứng/thanh toán từ Chủ đầu tư. Phân chia và thanh toán giá trị thực hiện tương ứng cho Các Bên.</li> <li>- Được quyền giữ lại số tiền mà Chủ đầu tư đã thanh toán nhằm đảm bảo cho nghĩa vụ mở bảo lãnh theo yêu cầu từ phía Ngân hàng và bảo đảm nghĩa vụ/trách nhiệm trước Chủ đầu tư theo Hợp đồng EPC.</li> <li>- Khảo sát địa hình, địa chất, thủy văn.</li> <li>- Thiết kế kỹ thuật (Basic Design).</li> <li>- Thiết kế chi tiết (Detailed Design).</li> <li>- Thực hiện vai trò giám sát thi công của tổng thầu.</li> </ul>
2	Công ty cổ phần SCI E&C	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Mua sắm, thi công, lắp đặt, thử nghiệm, chạy thử và khắc phục sai sót của Dự án (phạm vi, các hạng mục chi tiết theo dự thảo Hợp đồng EPC);</li> </ul>



TT	Tên	Nội dung công việc đảm nhận
	(Thành viên liên danh – Bên B)	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Bảo hiểm công trình trong quá trình xây dựng, xuất nhập khẩu, cấp phép và mua thuốc nổ, điện thi công, rà phá bom mìn.</li> <li>- Mua bảo hiểm rủi ro cho thiết bị và nhân sự tham gia thi công xây dựng.</li> </ul>

- Các Bên thống nhất rằng:
- + Mỗi Bên sẽ chịu mọi trách nhiệm theo Hợp đồng và luật áp dụng đối với phạm vi công việc của mình. Bên A (Thành viên đứng đầu, đại diện cho Liên danh) chịu trách nhiệm trước Chủ đầu tư về việc thực hiện Hợp đồng/Thỏa thuận, thành viên liên danh (Bên B) chịu trách nhiệm trước Bên A và Chủ đầu tư về phạm vi công việc của mình. Cho mục đích này, Bên A có quyền điều phối toàn bộ hoặc một phần phạm vi công việc của Bên B cho Bên A hoặc một bên thứ 3 thực hiện nếu Bên B không đáp ứng được yêu cầu công việc theo Hợp đồng hoặc vì lợi ích chung của Các Bên.
- + Bên B có trách nhiệm xuất hóa đơn tương ứng cho phần giá trị mà mình thực hiện cho Thành viên đứng đầu liên danh.
- + Phí bảo lãnh cho các bảo lãnh theo quy định của Hợp đồng, Phí mua bảo hiểm công trình trong quá trình xây dựng sẽ được phân bổ theo tỷ lệ thực hiện.
- + Thuế Thu nhập doanh nghiệp (CIT) sẽ được phân bổ theo tỷ lệ thực hiện của Các Bên. Thuế Thu nhập cá nhân (PIT): Theo bảng kê khai nhân sự của Các Bên.
- + Chênh lệch tỷ giá (nếu có) khi Bên A nhận thanh toán từ Chủ đầu tư và thanh toán lại cho Bên B sẽ phân bổ cho các Bên theo tỷ lệ phân chia phạm vi công việc.
- + Các khoản giảm trừ của Chủ đầu tư (nếu có) sẽ được phân bổ Các Bên theo thỏa thuận hoặc Bên có lỗi trong việc thực hiện Hợp đồng.
- + Giá trị cho phạm vi công việc của Các Bên sẽ được tính toán và bổ sung vào Thỏa thuận liên danh sau khi hoàn thành thương thảo, Chủ đầu tư trao thầu và ký kết Hợp đồng. Tùy tính chất cụ thể của từng Gói thầu, các bên sẽ thông nhất tỷ lệ chi phí của Bên A và các Bên.

### III. Thành lập ban điều hành Dự án

Để thuận tiện cho việc quản lý thực hiện Hợp đồng trong trường hợp được Chủ đầu tư giao thầu, Các Bên thống nhất:

- Thành lập Ban điều hành Dự án trực thuộc Thành viên đứng đầu liên danh – Công ty cổ phần SCI; hoạt động theo chức năng, nhiệm vụ được Công ty cổ phần SCI giao, có con dấu riêng.
- Các Bên có quyền cử nhân sự cùng tham gia Ban điều hành. Cơ cấu tổ chức Ban điều hành gồm có:
  - + 01 Giám đốc Ban điều hành.
  - + Từ 01 -:- 03 Phó Giám đốc Ban điều hành.
  - + Các bộ phận chức năng nghiệp vụ.
  - + Ban điều hành đại diện cho Thành viên đứng đầu liên danh (Công ty cổ phần SCI) và Liên danh SCI trao đổi và ký kết văn bản/tài liệu với Chủ đầu tư/Đại diện của Chủ đầu tư, Nhà tư vấn và các bên liên quan để triển khai công việc của Hợp đồng tại Công trường như: Tiếp nhận các chỉ dẫn từ phía Chủ đầu tư, Bàn giao mặt bằng, Hồ sơ nghiệm thu/mốc thanh toán, đệ trình Nhà thầu phụ, nhà cung cấp, các biên bản họp, các báo cáo.../.

74  
3  
4  
:8  
H

- Liên danh SCI không được trao thầu;
- Các Bên hoàn thành trách nhiệm, nghĩa vụ của mình theo Thỏa thuận liên danh và Hợp đồng EPC;
- Các Bên cùng thỏa thuận chấm dứt.



### PHỤ LỤC 3

#### NỘI DUNG CHỦ YẾU CỦA THỎA THUẬN LIÊN DANH

##### I. Các thành viên liên danh

1. Công ty cổ phần SCI E&C
2. Công ty cổ phần tư vấn SCI
3. Các thành viên thống nhất tên gọi của liên danh là: “Liên danh SCI”. Trong thỏa thuận liên danh này, cụm từ “Liên danh” sẽ được hiểu là Liên danh SCI.

##### II. Phân công trách nhiệm

Các Bên nhất trí ủy quyền cho Công ty Cổ phần SCI E&C làm thành viên đứng đầu liên danh. Các thành viên trong liên danh thỏa thuận phân công trách nhiệm thực hiện các công việc thuộc Hợp đồng theo bảng dưới đây:

TT	Tên	Nội dung công việc đảm nhận
1	Công ty Cổ phần SCI E&C (Thành viên đứng đầu liên danh – Bên A)	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Ký toàn bộ các văn bản, tài liệu, biên bản ghi nhớ để giao dịch với Chủ đầu tư trong quá trình tham gia chào giá.</li> <li>- Chủ trì quá trình thương thảo, hoàn thiện Hợp đồng với Chủ đầu tư cùng với đại diện Các Bên.</li> <li>- Quản lý thực hiện Hợp đồng.</li> <li>- Đại diện cho Liên danh trực tiếp làm việc với Chủ đầu tư và các bên liên quan về việc thực hiện Hợp đồng, bao gồm cả việc ký kết các công văn, văn bản, tài liệu liên quan.</li> <li>- Thực hiện bảo đảm/bảo lãnh cho Chủ đầu tư theo Hợp đồng EPC.</li> <li>- Đại diện Liên danh, xuất hóa đơn giá trị khối lượng công việc thực hiện cho Chủ đầu tư và nhận các khoản tạm ứng/thanh toán từ Chủ đầu tư. Phân chia và thanh toán giá trị thực hiện tương ứng cho Các Bên.</li> </ul>
2	Công ty cổ phần tư vấn SCI (Thành viên liên danh – Bên B)	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Khảo sát địa hình, địa chất, thủy văn.</li> <li>- Thiết kế kỹ thuật (Basic Design).</li> <li>- Thiết kế chi tiết (Detailed Design).</li> </ul>

– Các Bên thống nhất rằng:

- + Mỗi Bên sẽ chịu mọi trách nhiệm theo Hợp đồng và luật áp dụng đối với phạm vi công việc của mình. Bên A (Thành viên đứng đầu, đại diện cho Liên danh) chịu trách nhiệm trước Chủ đầu tư về việc thực hiện Hợp đồng/Thỏa thuận, thành viên liên danh (Bên B) chịu trách nhiệm trước Bên A và Chủ đầu tư về phạm vi công việc của mình.
- + Bên B có trách nhiệm xuất hóa đơn tương ứng cho phần giá trị mà mình thực hiện cho Thành viên đứng đầu liên danh.
- + Phí bảo lãnh cho các bảo lãnh theo quy định của Hợp đồng, Phí mua bảo hiểm công trình (nếu có) trong quá trình xây dựng sẽ được phân bổ theo tỷ lệ thực hiện.

- + Các khoản giảm trừ của Chủ đầu tư (nếu có) sẽ được phân bổ Các Bên theo thỏa thuận hoặc Bên có lỗi trong việc thực hiện Hợp đồng.
- + Giá trị cho phạm vi công việc của Các Bên sẽ được tính toán và bổ sung vào Thỏa thuận liên danh sau khi hoàn thành thương thảo, Chủ đầu tư trao thầu và ký kết Hợp đồng. Tùy tính chất cụ thể của từng Gói thầu, các bên sẽ thông nhất tỷ lệ chi phí của Bên A và các Bên.

### III. Thành lập ban điều hành Dự án

Để thuận tiện cho việc quản lý thực hiện Hợp đồng trong trường hợp được Chủ đầu tư giao thầu, Các Bên thống nhất:

- Thành lập Ban điều hành Dự án, hoạt động theo chức năng, nhiệm vụ được Liên danh SCI giao, có con dấu riêng.
- Các Bên có quyền cử nhân sự cùng tham gia Ban điều hành. Cơ cấu tổ chức Ban điều hành gồm có:
  - + 01 Giám đốc Ban điều hành.
  - + Từ 01 -:- 02 Phó Giám đốc Ban điều hành.
  - + Các bộ phận chức năng nghiệp vụ.
- + Ban điều hành đại diện cho Liên danh SCI trao đổi và ký kết văn bản/tài liệu với Chủ đầu tư/Đại diện của Chủ đầu tư, Nhà tư vấn và các bên liên quan để triển khai công việc của Hợp đồng tại Công trường như: Tiếp nhận các chỉ dẫn từ phía Chủ đầu tư, Bàn giao mặt bằng, Hồ sơ nghiệm thu/mốc thanh toán, đệ trình Nhà thầu phụ, nhà cung cấp, các biên bản họp, các báo cáo.../.
- + Thực hiện các công việc khác do Công ty cổ phần SCI E&C giao theo thẩm quyền của Thành viên đứng đầu liên danh hoặc Liên danh SCI thống nhất giao.

### IV. Điều khoản chung

- 1.1. Các Bên cam kết thực hiện đầy đủ các điều khoản trong Thỏa thuận liên danh. Mọi sửa đổi, bổ sung đối phải được tất cả Các Bên nhất trí bằng văn bản.
- 1.2. Thỏa thuận liên danh chấm dứt hiệu lực trong các trường hợp sau:
  - Liên danh SCI không được trao thầu;
  - Các Bên hoàn thành trách nhiệm, nghĩa vụ của mình theo Thỏa thuận liên danh và Hợp đồng;
  - Các Bên cùng thỏa thuận chấm dứt.



**PHỤ LỤC 4**  
**NỘI DUNG CHỦ YẾU CỦA DỰ THẢO HỢP ĐỒNG**  
**NHÀ MÁY ĐIỆN GIÓ SCI HƯỚNG VIỆT**

**Ký giữa Liên danh Công ty cổ phần SCI E&C, Công ty cổ phần Tư vấn SCI (Sau đây gọi tắt là Liên danh SCI) và Công ty cổ phần SCI Quảng Trị.**

Tên Dự án : Nhà máy điện gió SCI Hướng Việt

Công suất : 26MW

Địa điểm : Tỉnh Quảng Trị

Chủ đầu tư : Công ty cổ phần SCI Quảng Trị

**1. Nội dung và phạm vi công việc**

- Chủ đầu tư đã lựa chọn và giao cho Liên danh SCI thực hiện các Công việc bao gồm:
  - + Khảo sát địa hình, địa chất, lập thiết kế bản vẽ thi công.
  - + Chuẩn bị mặt bằng, thi công các công trình phụ trợ và công trình tạm phục vụ thi công.
  - + Cung cấp vật tư, vật liệu, nhân công, máy thi công, thi công xây dựng công trình chính (bao gồm cả tuyến đường dây dẫn nối 110kV).
  - + Mua sắm và lắp đặt thiết bị công trình.
  - + Đào tạo, hướng dẫn vận hành và thực hiện chạy thử.
  - + Bảo hành và bảo trì công trình.
  - + Và các công việc khác theo yêu cầu của Bên A.
- Phân công trách nhiệm chính của các thành viên Liên danh như dự thảo tại Phụ lục 3 [Nội dung chủ yếu của thỏa thuận liên danh] kèm theo Tờ trình này.

**2. Địa điểm và tiến độ thực hiện**

- Địa điểm thi công: tỉnh Quảng Trị.
- Tiến độ, kế hoạch thi công: Thời hạn hoàn thành dự kiến là 12 tháng kể từ ngày nhà thầu nhận được tiền tạm ứng. Tiến độ tuân thủ theo đúng tiến độ và kế hoạch thi công được thỏa thuận với Chủ đầu tư.

**3. Giá trị Hợp đồng, tạm ứng và thanh toán**

**3.1. Giá trị Hợp đồng**

- Giá trị hợp đồng khoảng: 850.000.000.000 đồng

**3.2. Tạm ứng và Thanh toán**

**a) Tạm ứng:**

- Chủ đầu tư sẽ tạm ứng cho Nhà thầu 10% Giá Hợp đồng.

**b) Thanh toán:**

- Chủ đầu tư và Nhà thầu sẽ thống nhất và tiến hành xác nhận giá trị hoàn thành hàng tháng theo các mốc thanh toán. Chủ đầu tư thanh toán cho Nhà thầu đến 95% giá trị theo các mốc thanh toán. 5% còn lại sẽ được thanh toán khi hoàn thành bàn giao công trình đưa vào sử dụng.
- Giá Hợp đồng được quy định bằng đồng VND.

**4. Bảo lãnh Hợp đồng**

- Không áp dụng.



**5. Nhà thầu phụ và nhà cung cấp**

- Thiết bị Tuabin: Nhà thầu lựa chọn và trình Chủ đầu tư chấp thuận.
- Các hạng mục khác: Nhà thầu tự lựa chọn và thực hiện.





**PHỤ LỤC 5**  
**NỘI DUNG CHỦ YẾU CỦA DỰ THẢO HỢP ĐỒNG**  
**NHÀ MÁY ĐIỆN GIÓ SCI TÂN THÀNH**

**Ký giữa Liên danh Công ty cổ phần SCI E&C, Công ty cổ phần Tư vấn SCI (Sau đây gọi tắt là Liên danh SCI) và Công ty cổ phần SCI Quảng Trị.**

Tên Dự án : Nhà máy điện gió SCI Tân Thành

Công suất : 42MW

Địa điểm : Tỉnh Quảng Trị

Chủ đầu tư : Công ty cổ phần SCI Quảng Trị

**1. Nội dung và phạm vi công việc**

- Chủ đầu tư đã lựa chọn và giao cho Liên danh SCI thực hiện các Công việc bao gồm:
  - + Khảo sát địa hình, địa chất, lập thiết kế bản vẽ thi công.
  - + Chuẩn bị mặt bằng, thi công các công trình phụ trợ và công trình tạm phục vụ thi công.
  - + Cung cấp vật tư, vật liệu, nhân công, máy thi công, thi công xây dựng công trình chính (bao gồm cả tuyến đường dây đấu nối).
  - + Mua sắm và lắp đặt thiết bị công trình.
  - + Đào tạo, hướng dẫn vận hành và thực hiện chạy thử.
  - + Bảo hành và bảo trì công trình.
  - + Và các công việc khác theo yêu cầu của Bên A.
- Phân công trách nhiệm chính của các thành viên Liên danh như dự thảo tại Phụ lục 3 [Nội dung chủ yếu của thỏa thuận liên danh] kèm theo Tờ trình này.

**2. Địa điểm và tiến độ thực hiện**

- Địa điểm thi công: tỉnh Quảng Trị.
- Tiến độ, kế hoạch thi công: Thời hạn hoàn thành dự kiến là 12 tháng kể từ ngày nhà thầu nhận được tiền tạm ứng. Tiến độ tuân thủ theo đúng tiến độ và kế hoạch thi công được thỏa thuận với Chủ đầu tư.

**3. Giá trị Hợp đồng, tạm ứng và thanh toán**

**3.1. Giá trị Hợp đồng**

- Giá trị hợp đồng khoảng: 1.500.000.000.000 đồng

**3.2. Tạm ứng và Thanh toán**

**a) Tạm ứng:**

- Chủ đầu tư sẽ tạm ứng cho Nhà thầu 10% Giá Hợp đồng.

**b) Thanh toán:**

- Chủ đầu tư và Nhà thầu sẽ thống nhất và tiến hành xác nhận giá trị hoàn thành hàng tháng theo các mốc thanh toán. Chủ đầu tư thanh toán cho Nhà thầu đến 95% giá trị theo các mốc thanh toán. 5% còn lại sẽ được thanh toán khi hoàn thành bàn giao công trình đưa vào sử dụng.
- Giá Hợp đồng được quy định bằng đồng VND.

**c) Bảo lãnh Hợp đồng**

- Không áp dụng.

V.0  
C  
C  
3C  
LIÊN



d) Nhà thầu phụ và nhà cung cấp

- Thiết bị Tuabin: Nhà thầu lựa chọn và trình Chủ đầu tư chấp thuận.
- Các hạng mục khác: Nhà thầu tự lựa chọn và thực hiện.



**PHỤ LỤC 6**  
**NỘI DUNG CHỦ YẾU CỦA DỰ THẢO HỢP ĐỒNG**  
**NHÀ MÁY THỦY ĐIỆN XEKAMAN 4**

**Ký giữa Liên danh Công ty cổ phần Sông Đà 5, Công ty cổ phần SCI E&C, Công ty cổ phần Tư vấn Xây dựng Điện 1 và Công ty TNHH Điện Xekaman 4.**

Tên Dự án : Nhà máy thủy điện Xekaman 4  
Công suất : 80MW  
Địa điểm : Tỉnh Sekong, nước Cộng hòa DCND Lào  
Chủ đầu tư : Công ty TNHH Điện Xekaman 4

**1. Nội dung và phạm vi công việc**

- Phạm vi công việc của Gói thầu mà Liên danh thực hiện bao gồm:
  - + Khảo sát địa hình, địa chất, lập thiết kế bản vẽ thi công.
  - + Chuẩn bị mặt bằng, thi công các công trình phụ trợ và công trình tạm phục vụ thi công.
  - + Cung cấp vật tư, vật liệu, nhân công, máy thi công, thi công xây dựng tuyến đầu mối, tuyến năng lượng.
  - + Mua sắm và lắp đặt thiết bị cơ khí thủy công.
  - + Bảo hành và bảo trì công trình.
  - + Và các công việc khác theo yêu cầu của Bên A.
- Phạm vi công việc mà Công ty cổ phần SCI E&C thực hiện:
  - + Thi công xây dựng toàn bộ Tuyến năng lượng gồm các hạng mục chính: Cửa lấy nước, Hầm dẫn nước, Giếng đứng, Hầm áp lực, Nhà máy, Kênh xả, trạm phân phối điện 220kV;
  - + Thi công các công trình phục vụ thi công: đê vây nhà máy, các hầm phụ, ngách thi công, các tuyến đường thi công;
  - + Gia công, lắp đặt, thí nghiệm và hiệu chỉnh thiết bị cơ khí thủy công của Cửa lấy nước, Đường ống áp lực, Hạ lưu nhà máy và hệ thống quan trắc khu vực nhà máy.

**2. Địa điểm và tiến độ thực hiện**

- Địa điểm thi công: tỉnh Tỉnh Sekong, nước Cộng hòa DCND Lào.
- Tiến độ, kế hoạch thi công: Thời hạn hoàn thành dự kiến là 36 tháng kể từ ngày nhà thầu nhận được tiền tạm ứng. Tiến độ tuân thủ theo đúng tiến độ và kế hoạch thi công được thỏa thuận với Chủ đầu tư.

**3. Giá trị Hợp đồng, tạm ứng và thanh toán**

**3.1. Giá trị Hợp đồng**

- Giá trị hợp đồng khoảng: 33.500.000 USD

**3.2. Tạm ứng và Thanh toán**

- a) Tạm ứng:
  - Chủ đầu tư sẽ tạm ứng cho Nhà thầu 10% Giá Hợp đồng.
- b) Thanh toán:
  - Chủ đầu tư và Nhà thầu sẽ thống nhất và tiến hành xác nhận giá trị hoàn thành hàng tháng. Chủ đầu tư thanh toán cho Nhà thầu đến 95% giá trị khối lượng hoàn thành. 5% còn lại sẽ được thanh toán khi hoàn thành bàn giao công trình đưa vào sử dụng.
  - Giá Hợp đồng được quy định bằng đồng USD.
- c) Bảo lãnh Hợp đồng
  - Bảo lãnh Hợp đồng vô điều kiện và không hủy ngang với số tiền 5% giá hợp đồng.

## PHỤ LỤC 7

**NỘI DUNG CHỦ YẾU CỦA DỰ THẢO HỢP ĐỒNG  
DỰ ÁN NHÀ MÁY ĐIỆN GIÓ TẠI QUẢNG TRỊ**

**Ký giữa Liên danh Công ty cổ phần SCI E&C, Công ty cổ phần Tư vấn SCI (Sau đây gọi tắt là Liên danh SCI) và Chủ đầu tư.**

Tên Dự án : Nhà máy điện gió....

Công suất : 25MW

Địa điểm : Tỉnh Quảng Trị

**1. Nội dung và phạm vi công việc**

- Chủ đầu tư đã lựa chọn và giao cho Liên danh SCI thực hiện các Công việc bao gồm:
  - + Khảo sát địa hình, địa chất, lập thiết kế bản vẽ thi công.
  - + Chuẩn bị mặt bằng, thi công các công trình phụ trợ và công trình tạm phục vụ thi công.
  - + Cung cấp vật tư, vật liệu, nhân công, máy thi công, thi công xây dựng công trình chính (bao gồm cả tuyến đường dây dẫn nối).
  - + Mua sắm và lắp đặt thiết bị công trình.
  - + Đào tạo, hướng dẫn vận hành và thực hiện chạy thử.
  - + Bảo hành và bảo trì công trình.
  - + Và các công việc khác theo yêu cầu của Bên A.
- Phân công trách nhiệm chính của các thành viên Liên danh như dự thảo tại Phụ lục 3 [Nội dung chủ yếu của thỏa thuận liên danh] kèm theo Tờ trình này.

**2. Địa điểm và tiến độ thực hiện**

- Địa điểm thi công: tỉnh Quảng Trị.
- Tiến độ, kế hoạch thi công: Thời hạn hoàn thành dự kiến là 12 tháng kể từ ngày nhà thầu nhận được tiền tạm ứng. Tiến độ tuân thủ theo đúng tiến độ và kế hoạch thi công được thỏa thuận với Chủ đầu tư.

**3. Giá trị Hợp đồng, tạm ứng và thanh toán****3.1. Giá trị Hợp đồng**

- Giá trị hợp đồng khoảng: 900.000.000.000 đồng

**3.2. Tạm ứng và Thanh toán**

- a) Tạm ứng:
  - Chủ đầu tư sẽ tạm ứng cho Nhà thầu 10% Giá Hợp đồng.
- b) Thanh toán:
  - Chủ đầu tư và Nhà thầu sẽ thống nhất và tiến hành xác nhận giá trị hoàn thành hàng tháng theo các mốc thanh toán. Chủ đầu tư thanh toán cho Nhà thầu đến 95% giá trị theo các mốc thanh toán. 5% còn lại sẽ được thanh toán khi hoàn thành bàn giao công trình đưa vào sử dụng.
  - Giá Hợp đồng được quy định bằng đồng VND.
- c) Bảo lãnh Hợp đồng
  - Không áp dụng.





d) Nhà thầu phụ và nhà cung cấp

- Thiết bị Tuabin: Nhà thầu lựa chọn và trình Chủ đầu tư chấp thuận.
- Các hạng mục khác: Nhà thầu tự lựa chọn và thực hiện.

## PHỤ LỤC 8

### NỘI DUNG CHỦ YẾU CỦA DỰ THẢO HỢP ĐỒNG NHÀ MÁY ĐIỆN GIÓ TẠI VIỆT NAM

Ký giữa Liên danh Công ty cổ phần SCI E&C, Công ty cổ phần Tư vấn SCI (Sau đây gọi tắt là Liên danh SCI) và Chủ đầu tư.

Tên Dự án : Nhà máy điện gió....

Công suất : 40MW

Địa điểm : Tỉnh Gia Lai

#### 1. Nội dung và phạm vi công việc

- Chủ đầu tư đã lựa chọn và giao cho Liên danh SCI thực hiện các Công việc bao gồm:
  - + Khảo sát địa hình, địa chất, lập thiết kế bản vẽ thi công.
  - + Chuẩn bị mặt bằng, thi công các công trình phụ trợ và công trình tạm phục vụ thi công.
  - + Cung cấp vật tư, vật liệu, nhân công, máy thi công, thi công xây dựng công trình chính (bao gồm cả tuyến đường dây đầu nối).
  - + Mua sắm và lắp đặt thiết bị công trình.
  - + Đào tạo, hướng dẫn vận hành và thực hiện chạy thử.
  - + Bảo hành và bảo trì công trình.
  - + Và các công việc khác theo yêu cầu của Bên A.
- Phân công trách nhiệm chính của các thành viên Liên danh như dự thảo tại Phụ lục 3 [Nội dung chủ yếu của thỏa thuận liên danh] kèm theo Tờ trình này.

#### 2. Địa điểm và tiến độ thực hiện

- Địa điểm thi công: Việt Nam.
- Tiến độ, kế hoạch thi công: Thời hạn hoàn thành dự kiến là 12-15 tháng kể từ ngày nhà thầu nhận được tiền tạm ứng. Tiến độ tuân thủ theo đúng tiến độ và kế hoạch thi công được thỏa thuận với Chủ đầu tư.

#### 3. Giá trị Hợp đồng, tạm ứng và thanh toán

##### 3.1. Giá trị Hợp đồng

- Giá trị hợp đồng khoảng: 1.400.000.000.000 đồng

##### 3.2. Tạm ứng và Thanh toán

- a) Tạm ứng:
  - Chủ đầu tư sẽ tạm ứng cho Nhà thầu 10% Giá Hợp đồng.
- b) Thanh toán:
  - Chủ đầu tư và Nhà thầu sẽ thống nhất và tiến hành xác nhận giá trị hoàn thành hàng tháng theo các mốc thanh toán. Chủ đầu tư thanh toán cho Nhà thầu 90-95% giá trị theo các mốc thanh toán. Giá trị còn lại sẽ được thanh toán khi hoàn thành bàn giao công trình đưa vào sử dụng và hoàn thành công tác bảo hành/nộp bảo lãnh bảo hành.
  - Giá Hợp đồng được quy định bằng đồng VND.
- c) Bảo lãnh Hợp đồng
  - Không áp dụng.

1070  
 T.V.





- d) Nhà thầu phụ và nhà cung cấp
- Thiết bị Tuabin, trạm biến áp: Nhà thầu lựa chọn và trình Chủ đầu tư chấp thuận.
  - Các hạng mục khác: Nhà thầu tự lựa chọn và thực hiện.

11. Xếp hạng  
11.1. Xếp hạng  
11.2. Xếp hạng

## PHỤ LỤC 9

## NỘI DUNG CHỦ YẾU CỦA DỰ THẢO HỢP ĐỒNG

## Ký giữa Công ty cổ phần SCI E&amp;C và Chủ đầu tư

Tên Dự án : Dự án xây dựng hạ tầng

Địa điểm : Tỉnh Bắc Ninh

**1. Nội dung và phạm vi công việc**

- Xây dựng tuyến kênh số 01 dự kiến dài 12,95km, 08 công trình trên kênh, 05 công trình trên bờ kênh;
- Xây dựng tuyến kênh số 02 dự kiến dài 5,7km, 08 công trình trên kênh, 02 công trình trên bờ kênh;

**2. Địa điểm và tiến độ thực hiện**

- Địa điểm thi công: tỉnh Bắc Ninh.
- Tiến độ, kế hoạch thi công: Thời hạn hoàn thành dự kiến là 15-18 tháng kể từ ngày nhà thầu nhận được tiền tạm ứng. Tiến độ tuân thủ theo đúng tiến độ và kế hoạch thi công được thỏa thuận với Chủ đầu tư.

**3. Giá trị Hợp đồng, tạm ứng và thanh toán****3.1. Giá trị Hợp đồng**

- Giá trị hợp đồng khoảng: 1.300.000.000.000 đồng

**3.2. Tạm ứng và Thanh toán****a) Tạm ứng:**

- Chủ đầu tư sẽ tạm ứng cho Nhà thầu 10% Giá Hợp đồng.

**b) Thanh toán:**

- Chủ đầu tư và Nhà thầu sẽ thống nhất và tiến hành xác nhận giá trị khối lượng công việc hoàn thành hàng tháng. Chủ đầu tư thanh toán cho Nhà thầu 85%-90% giá trị khối lượng công việc hoàn thành. Giá trị còn lại sẽ được thanh toán khi hoàn thành bàn giao công trình đưa vào sử dụng và hoàn thành công tác bảo hành/nộp bảo lãnh bảo hành.
- Giá Hợp đồng được quy định bằng đồng VND.

**c) Bảo lãnh Hợp đồng**

- Bảo lãnh hợp đồng vô điều kiện, không hủy ngang có giá trị bằng 10% giá hợp đồng.



Số: 08/2026/TTr-SCIEC-HĐQT

Hà Nội, ngày 03 tháng 04 năm 2026

**TỜ TRÌNH (DỰ THẢO)***(Thông qua phương án chào bán thêm cổ phiếu ra công chúng)***Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần SCI E&C****Căn cứ:**

- Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 có hiệu lực kể từ ngày 01/01/2021, sửa đổi bởi Luật số 03/2022/QH15 có hiệu lực từ ngày 01/03/2022, sửa đổi bởi Luật số 76/2025/QH15 có hiệu lực từ ngày 01/07/2025;
- Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019, sửa đổi bởi Luật số 56/2024/QH15 có hiệu lực từ ngày 01/01/2025;
- Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần SCI E&C;
- Quy chế nội bộ về quản trị công ty, Quy chế hoạt động của Hội đồng Quản trị;
- Căn cứ Báo cáo tài chính riêng và hợp nhất năm 2025 đã được kiểm toán.
- Căn cứ Văn bản kiến nghị nội dung vào chương trình họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 của cổ đông;

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần SCI E&C kính đề nghị Đại hội đồng cổ đông thông qua các nội dung, cụ thể như sau:

**1. Tính cấp thiết của việc chào bán thêm cổ phiếu ra công chúng để tăng vốn điều lệ:**

- Trong giai đoạn năm 2024 – 2025, Công ty cổ phần SCI E&C liên tục trúng thầu nhiều gói thi công mới, dẫn đến quy mô hoạt động và doanh thu dự kiến trong năm 2026 tăng lên đáng kể, cụ thể:

- + Tổng giá trị sản xuất kinh doanh năm 2026: Dự kiến 1.952,5 tỷ đồng

- + Doanh thu năm 2026: Dự kiến 2.002,2 tỷ đồng

SCI E&C không phải Chủ đầu tư của các Dự án, mà tham gia với vai trò thành viên trong tổng thầu EPC, thực hiện các hạng mục thiết kế, cung cấp lắp đặt thiết bị và thi công xây dựng công trình các dự án thủy điện và điện gió. Việc thanh toán từ Chủ đầu tư cho Công ty chỉ được thực hiện theo tiến độ và theo từng đợt nghiệm thu, dẫn đến dòng tiền không đủ để đáp ứng toàn bộ nhu cầu vốn lưu động của các hạng mục thi công. Trong khi đó, hạn mức tín dụng do các ngân hàng thương mại cấp cho Công ty là có giới hạn, không thể đáp ứng toàn bộ nhu cầu chi trả cho vật tư, vật liệu và cho các nhà thầu phụ trong quá trình thi công.

Do đó, khi quy mô doanh thu mở rộng, nhu cầu vốn lưu động phục vụ sản xuất kinh doanh cũng tăng tương ứng, đặc biệt đối với các khoản chi trả vật tư, vật liệu, nhân công và chi phí triển khai thi công. Công ty cần thiết phải chủ động huy động thêm nguồn vốn để bổ sung vốn lưu động kịp thời, đảm bảo khả năng thanh toán cho các nhà cung cấp và nhà thầu phụ, từ đó duy trì tiến độ thi công và hoàn thành các nghĩa vụ theo hợp đồng EPC.

Đồng thời, nghĩa vụ trả nợ gốc và lãi theo các hợp đồng hạn mức tín dụng với các ngân hàng thương mại đến hạn cũng gia tăng, việc huy động thêm vốn thông qua chào bán cổ phiếu ra công chúng sẽ giúp Công ty chủ động nguồn lực để thực hiện thanh toán, giảm áp lực tài chính trong ngắn hạn, đồng thời cải thiện cơ cấu vốn theo hướng an toàn, bền vững hơn, qua đó nâng cao năng lực tiếp cận tín dụng và uy tín với các tổ chức tài chính trong thời gian tới.

- Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2026 của SCI E&C được xây dựng trên cơ sở các hợp đồng đã ký, khối lượng công việc dự kiến thực hiện trong năm và các hợp đồng dự kiến trúng mới. Trong đó các dự án mới dự kiến bao gồm:

- + Dự án Nhà máy điện gió SCI Hướng Việt (công suất 26 MW)

- + Dự án Nhà máy điện gió SCI Tân Thành (công suất 42 MW)



- + Dự án Nhà máy thủy điện Xekaman 4 (công suất 80 MW)
  - + Dự án Nhà máy điện gió tại tỉnh Quảng Trị (công suất 25 MW)
  - + Dự án Nhà máy điện gió tại tỉnh Gia Lai (công suất 42 MW)
  - + Dự án thi công xây dựng công trình hạ tầng tại tỉnh Bắc Ninh.
- Như vậy, trên nền tảng tăng trưởng doanh thu và giá trị sản lượng thi công, nhu cầu vốn lưu động cần thiết và tái cơ cấu các khoản nợ vay, việc huy động vốn của SCI E&C là hợp lý, cần thiết và phù hợp với kế hoạch kinh doanh năm 2026 đã được Công ty xây dựng.

## 2. Phương án chào bán thêm cổ phiếu ra công chúng để tăng vốn điều lệ năm 2026:

Tên cổ phiếu:	Cổ phiếu Công ty cổ phần SCI E&C
Mã chứng khoán:	SCI
Loại cổ phiếu:	Cổ phiếu phổ thông
Mệnh giá cổ phiếu:	10.000 (Mười nghìn) đồng/cổ phiếu
Vốn điều lệ trước khi chào bán:	420.000.000.000 đồng
Tổng số lượng cổ phiếu trước khi chào bán:	42.000.000 cổ phiếu
Số lượng cổ phiếu chào bán:	Dự kiến 21.000.000 cổ phiếu
Tỷ lệ thực hiện quyền:	2:1
Giá chào bán:	10.000 đồng/cổ phiếu
Số lượng cổ phiếu sau khi chào bán:	Dự kiến 63.000.000 cổ phiếu
Vốn điều lệ sau khi chào bán:	Dự kiến 630.000.000.000 đồng

*(Đính kèm Phương án phát hành chào bán cổ phiếu thêm ra công chúng chi tiết)*

## 3. Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị

- Lựa chọn thời điểm triển khai thực hiện phương án chào bán phù hợp với nhu cầu của Công ty trên cơ sở đảm bảo tuân thủ quy định của pháp luật.
- Quyết định chi tiết nội dung phương án chào bán cổ phiếu và/hoặc sửa đổi, bổ sung, thay đổi phương án chào bán khi cần thiết theo tình hình thực tế của Công ty hoặc theo yêu cầu của Cơ quan có thẩm quyền để đảm bảo đợt chào bán được thành công cũng như việc huy động vốn của Công ty được thực hiện đúng quy định của pháp luật, đảm bảo quyền lợi của cổ đông và Công ty;
- Điều chỉnh tỷ lệ chào bán (tỷ lệ thực hiện quyền) cho phù hợp để đảm bảo tổng số lượng cổ phiếu chào bán không vượt quá số lượng cổ phiếu dự kiến chào bán đã được ĐHĐCĐ thông qua tại phương án này (tỷ lệ chào bán phụ thuộc vào số lượng cổ phiếu đang lưu hành tại thời điểm thực hiện triển khai Phương án chào bán cổ phiếu và Số lượng cổ phiếu chào bán thực tế);
- Quyết định phương án đảm bảo việc chào bán thêm cổ phiếu đáp ứng quy định về tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa tại Công ty;
- Lựa chọn tổ chức bảo lãnh phát hành, đàm phán, ký kết các hợp đồng bảo lãnh và hoàn thiện các thủ tục để thực hiện bảo lãnh phát hành đợt phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ của Công ty (trong trường hợp cần thiết);
- Lựa chọn thời gian phù hợp để chốt ngày thực hiện quyền và các mốc thời gian khác liên quan đến việc triển khai chào bán thêm cổ phiếu ra công chúng theo quy định.
- Thực hiện việc phát hành cổ phiếu và quyết định, thực hiện thủ tục phân phối cổ phiếu theo phương án phát hành;
- Quyết định phương án xử lý cổ phiếu lẻ, số lượng cổ phiếu nhà đầu tư không đăng ký mua, không nộp tiền mua;

- Quyết định phương án sử dụng vốn cụ thể và chủ động điều chỉnh về việc sử dụng nguồn vốn thu được, thời điểm giải ngân nguồn vốn, mục đích sử dụng vốn trong trường hợp cần thiết và phù hợp với tình hình thực tế của Công ty;
- Thực hiện việc sửa đổi, bổ sung nội dung Điều lệ Công ty (quy định về vốn điều lệ và số lượng cổ phần) và các điều khoản có liên quan trong Điều lệ Công ty theo kết quả phát hành thực tế;
- Thực hiện các thủ tục điều chỉnh Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp của Công ty sau khi kết thúc đợt chào bán;
- Thực hiện các thủ tục cần thiết để điều chỉnh thông tin số lượng chứng khoán đăng ký tại Tổng công ty lưu ký và bù trừ chứng khoán Việt Nam (VSDC) và đăng ký thay đổi niêm yết tại Sở Giao dịch Chứng khoán nơi cổ phiếu của Công ty niêm yết với toàn bộ số lượng cổ phiếu thực tế phát hành theo quy định của pháp luật;
- Ngoài các nội dung nêu trên, Đại hội đồng cổ đông thống nhất thông qua việc ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định toàn bộ các vấn đề khác có liên quan phát sinh trong quá trình triển khai việc chào bán cổ phiếu để tăng vốn điều lệ theo quy định. Tùy từng trường hợp cụ thể, Hội đồng quản trị được giao cho Tổng Giám đốc để thực hiện một hoặc một số các công việc cụ thể nêu trên đây.
- Các nội dung ủy quyền khác được nêu cụ thể tại Phương án phát hành chi tiết.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua./.

*Xin trân trọng cảm ơn!*

**Nơi nhận:**

- ĐHĐCĐ;
- HĐQT;
- Lưu HCNS/BKTNB/ HĐQT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**

**Phan Thanh Hải**



**PHƯƠNG ÁN CHÀO BÁN/ PHÁT HÀNH CỔ PHIẾU  
TĂNG VỐN ĐIỀU LỆ NĂM 2026**

(Đính kèm Tờ trình số: 08/2026/TTr-SCIEC-HĐQT của Hội đồng quản trị ngày 03/04/2026)

**I. PHƯƠNG ÁN CHÀO BÁN CỔ PHIẾU RA CÔNG CHÚNG**

1.1.	Số lượng cổ phiếu chào bán:	Dự kiến 21.000.000 cổ phiếu
1.2.	Tỷ lệ số cổ phiếu dự kiến chào bán thêm trên tổng số cổ phiếu đang lưu hành:	50%
1.3.	Giá chào bán:	10.000 (mười nghìn) đồng/cổ phiếu
1.4.	Tổng giá trị vốn huy động dự kiến:	210.000.000.000 đồng
1.5.	Đối tượng chào bán:	Cổ đông hiện hữu có tên trong danh sách người sở hữu cổ phần tại ngày đăng ký cuối cùng để thực hiện quyền mua cổ phiếu do Tổng công ty lưu ký và bù trừ chứng khoán Việt Nam (VSDC) cung cấp.
1.6.	Phương thức chào bán:	Chào bán cho cổ đông hiện hữu theo phương thức thực hiện quyền mua.
1.7.	Tỷ lệ thực hiện quyền:	2:1 (Tại ngày đăng ký cuối cùng chốt danh sách cổ đông để thực hiện quyền mua cổ phiếu, cổ đông sở hữu 02 cổ phiếu sẽ có 02 quyền mua, cứ 02 quyền mua sẽ được mua 01 cổ phiếu phát hành thêm).
1.8.	Thời gian thực hiện dự kiến:	Sau khi phương án chào bán được ĐHCĐ thông qua và Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp Giấy chứng nhận đăng ký chào bán chứng khoán ra công chúng.
1.9.	Chuyển nhượng quyền mua:	Cổ đông hiện hữu có tên trong danh sách tại ngày chốt danh sách cổ đông để thực hiện quyền mua cổ phiếu phát hành thêm có quyền chuyển nhượng quyền mua cổ phiếu của mình cho người khác trong thời gian quy định và chỉ được chuyển nhượng 01 lần (người nhận chuyển nhượng không được chuyển nhượng cho người thứ ba). Bên chuyển nhượng và bên nhận chuyển nhượng tự thỏa thuận mức giá chuyển nhượng, thanh toán tiền và chịu trách nhiệm thực hiện các nghĩa vụ theo quy định liên quan đến việc chuyển nhượng.
1.10.	Phương án xử lý cổ phiếu lẻ, cổ phiếu nhà đầu tư không đăng ký mua, không nộp tiền mua, cổ phiếu lẻ phát sinh	Số lượng cổ phiếu chào bán cho mỗi cổ đông hiện hữu theo tỷ lệ thực hiện quyền sẽ được làm tròn xuống đến hàng đơn vị. Toàn bộ số lượng cổ phiếu lẻ phát sinh do làm tròn xuống đến hàng đơn vị và số lượng cổ phiếu nhà đầu tư không đăng ký mua, không nộp tiền mua trong đợt chào bán này (nếu có), Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng Quản trị quyết định phân phối cho các đối tượng khác (kể cả cổ đông của công ty có nhu cầu tăng sở hữu cổ phần) theo quy định của pháp luật với điều kiện chào bán, điều kiện về quyền, nghĩa vụ của nhà đầu tư không thuận lợi hơn so với điều kiện chào bán cho cổ đông hiện hữu (trong đó

		<p>bao gồm mức giá chào bán không thấp hơn 10.000 đồng/cổ phiếu).</p> <p><i>Ví dụ: Tại ngày chốt danh sách cổ đông để thực hiện quyền, cổ đông A đang sở hữu 579 cổ phiếu, khi đó cổ đông A sẽ được mua thêm số cổ phiếu tương ứng là: <math>(579:2) \times 1 = 289,5</math> cổ phiếu, làm tròn xuống còn 289 cổ phiếu.</i></p>
1.11.	Các hạn chế liên quan đến việc chuyển nhượng:	<ul style="list-style-type: none"> <li>▪ Số lượng cổ phiếu do cổ đông hiện hữu và người nhận chuyển nhượng quyền mua từ các cổ đông hiện hữu thực hiện quyền mua trong thời gian quy định theo thông báo chào bán cổ phiếu ra công chúng cho cổ đông hiện hữu (kể cả thời gian gia hạn – nếu có) không bị hạn chế chuyển nhượng.</li> <li>▪ Số lượng cổ phiếu lẻ phát sinh trong quá trình thực hiện quyền được Hội đồng quản trị phân phối lại cho các đối tượng khác không bị hạn chế chuyển nhượng theo quy định tại Khoản 4 Điều 42 Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020.</li> <li>▪ Số lượng cổ phiếu nhà đầu tư không đăng ký mua, không nộp tiền mua được Hội đồng quản trị phân phối lại cho các đối tượng khác khác bị hạn chế chuyển nhượng 01 năm kể từ ngày kết thúc đợt chào bán theo quy định tại khoản 2 Điều 42 Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020.</li> <li>▪ Số lượng cổ phiếu được tổ chức bảo lãnh phát hành mua theo cam kết bảo lãnh phát hành (nếu có) sẽ không bị hạn chế chuyển nhượng.</li> </ul>
1.12.	Phương án đảm bảo việc chào bán cổ phiếu đáp ứng quy định về tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa tại Công ty:	Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị xây dựng và thông qua phương án để đảm bảo việc chào bán cổ phiếu đáp ứng quy định tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa tại Công ty
1.13.	Tỷ lệ chào bán thành công tối thiểu:	Không quy định

## II. ĐÁNH GIÁ MỨC ĐỘ PHA LOÃNG

### 1. Pha loãng giá tham chiếu tại ngày giao dịch không hưởng quyền:

Giá cổ phiếu SCI sẽ bị điều chỉnh kỹ thuật trên thị trường tại ngày giao dịch không hưởng quyền nhận quyền mua cổ phiếu chào bán thêm. Giá thị trường của cổ phiếu SCI sẽ được điều chỉnh theo công thức sau:

$$P^{pl} = \frac{P^t + (Pr \times I)}{1 + I}$$

Trong đó:

- $P^{pl}$ : Giá cổ phiếu pha loãng tại ngày giao dịch không hưởng quyền
- $P^t$ : Giá cổ phiếu SCI tại ngày giao dịch trước ngày giao dịch không hưởng quyền
- $Pr$ : 10.000 đồng/cổ phiếu (Giá chào bán đối với người có quyền mua cổ phiếu)
- $I$ : là tỷ lệ vốn tăng do phát hành quyền mua cổ phiếu



## 2. Pha loãng thu nhập cơ bản trên mỗi cổ phần:

Sau khi thực hiện chào bán, số cổ phiếu lưu hành trên thị trường sẽ tăng lên, vì vậy thu nhập trên mỗi cổ phiếu (EPS) sẽ được điều chỉnh

$$\text{Thu nhập cơ bản trên mỗi CP (EPS)} = \frac{\text{Lợi nhuận sau thuế}}{\text{Số lượng CP đang lưu hành bình quân trong kỳ}}$$

**Trong đó:**

$$\text{Số lượng CP đang lưu hành bình quân trong kỳ} = \frac{X * T + (X+Y) * T'}{12}$$

X: Số lượng cổ phiếu đang lưu hành trước khi phát hành

Y: Số lượng cổ phiếu phát hành thêm

T: Thời gian lưu hành thực tế của cổ phiếu trước khi phát hành

T': Thời gian lưu hành thực tế của cổ phiếu phát hành thêm

## 3. Pha loãng về giá trị sổ sách

Giá trị sổ sách trên mỗi cổ phiếu được tính theo công thức:

$$\text{Giá trị sổ sách của cổ phiếu (BV)} = \frac{\text{Vốn chủ sở hữu}}{\text{Số lượng cổ phiếu đang lưu hành}}$$

Sau khi hoàn thành đợt chào bán, BV có thể bị ảnh hưởng nếu giá chào bán thấp hơn giá trị sổ sách của cổ phiếu tại thời điểm chào bán.

## 4. Pha loãng về tỷ lệ nắm giữ và quyền biểu quyết

Tỷ lệ nắm giữ và quyền biểu quyết của cổ đông sẽ bị giảm đi khi cổ đông từ chối quyền mua trong đợt chào bán này.

# III. PHƯƠNG ÁN SỬ DỤNG VỐN THU ĐƯỢC TỪ ĐỢT CHÀO BÁN

### 1. Số tiền dự kiến thu được từ đợt chào bán

Phương án chào bán	Số lượng chào bán (cổ phiếu)	Giá chào bán (đồng/cổ phiếu)	Số tiền thu được dự kiến (đồng)
Chào bán thêm cổ phiếu ra công chúng	21.000.000	10.000	210.000.000.000

### 2. Phương án sử dụng vốn

Số tiền thu được từ đợt chào bán sẽ được ưu tiên sử dụng theo thứ tự sau đây:

TT	Mục đích sử dụng vốn	Số tiền (đồng)	Tiến độ sử dụng vốn
1	Bổ sung vốn lưu động cho các công trình mà Công ty đang thi công	40.000.000.000	Sau khi kết thúc đợt chào bán và theo tiến độ sử dụng vốn thực tế
2	Trả nợ vay các tổ chức tín dụng	150.000.000.000	Sau khi kết thúc đợt chào bán và theo tiến độ sử dụng vốn thực tế



TT	Mục đích sử dụng vốn	Số tiền (đồng)	Tiến độ sử dụng vốn
3	Đầu tư xe máy thiết bị phục vụ thi công các công trình	20.000.000.000	Sau khi kết thúc đợt chào bán và theo tiến độ sử dụng vốn thực tế
<b>Tổng cộng</b>		<b>210.000.000.000</b>	

- Phương án chi tiết sử dụng vốn được Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty quyết định.
- Trong trường hợp xuất hiện các cơ hội đầu tư khác có tính khả thi hơn, Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị được chủ động điều chỉnh/thay đổi phương án sử dụng vốn thu được từ đợt chào bán và báo cáo Đại hội đồng cổ đông trong kỳ Đại hội gần nhất sau khi thay đổi mục đích sử dụng vốn (nếu có).

### **3. Phương án xử lý trường hợp chào bán không thu đủ số tiền như dự kiến**

Phương án bù đắp phần thiếu hụt vốn dự kiến huy động từ đợt chào bán: Trong trường hợp cổ phiếu không phân phối hết theo dự kiến và số lượng vốn huy động không đạt đủ như dự kiến, kính trình Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị xem xét huy động nguồn vốn vay ngân hàng/ tổ chức tài chính hoặc tìm kiếm các nguồn vốn tài trợ bổ sung khác để bù đắp phù hợp với hoạt động kinh doanh của công ty.

## **IV. THÔNG QUA VIỆC ĐIỀU CHỈNH THÔNG TIN SỐ LƯỢNG CHỨNG KHOÁN ĐĂNG KÝ TẠI TỔNG CÔNG TY LƯU KÝ VÀ BÙ TRỪ CHỨNG KHOÁN VIỆT NAM, THAY ĐỔI ĐĂNG KÝ NIÊM YẾT**

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị chủ động triển khai và hoàn tất các thủ tục có liên quan ngay sau khi kết thúc đợt chào bán bao gồm việc điều chỉnh thông tin số lượng tại Tổng công ty lưu ký và bù trừ chứng khoán Việt Nam và đăng ký thay đổi niêm yết đối với toàn bộ số cổ phiếu chào bán theo phương án nêu trên tại Sở Giao dịch Chứng khoán nơi cổ phiếu của Công ty niêm yết.

## **V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị chủ động triển khai các thủ tục chào bán cổ phiếu để tăng vốn điều lệ trong thời gian thích hợp tùy thuộc vào tình hình thị trường và hoạt động kinh doanh của Công ty, đảm bảo lợi ích cổ đông, sự thành công của đợt phát hành và tuân thủ các quy định của Pháp luật, Điều lệ Công ty./.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**

**Phan Thanh Hải**



Số: 01/2026/NQ-SCIEC-ĐHĐCĐ

Hà Nội, ngày 03 tháng 04 năm 2026

## DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2026

### Căn cứ:

- Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 có hiệu lực kể từ ngày 01/01/2021, sửa đổi bởi Luật số 03/2022/QH15 có hiệu lực từ ngày 01/03/2022, sửa đổi bởi Luật số 76/2025/QH15 có hiệu lực từ ngày 01/07/2025;
- Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019, sửa đổi bởi Luật số 56/2024/QH15 có hiệu lực từ ngày 01/01/2025;
- Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần SCI E&C;
- Quy chế nội bộ về quản trị công ty, Quy chế hoạt động của Hội đồng Quản trị;
- Biên bản kiểm phiếu và Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên 2026 ngày 03/04/2026.

### QUYẾT NGHỊ

**Điều 1:** Thông qua Danh sách Đoàn chủ tịch, Ban kiểm phiếu, Chương trình Đại hội, Quy chế làm việc của Đại hội.

**Điều 2:** Thông qua báo cáo kết quả SXKD năm 2025 và kế hoạch SXKD năm 2026 của Giám đốc theo nội dung tờ trình số **01/2026/TTr-SCIEC-HĐQT ngày 03/04/2026**.

**Điều 3:** Thông qua báo cáo hoạt động năm 2025 và kế hoạch hoạt động năm 2026 của HĐQT theo nội dung tờ trình số **02/2026/TTr-SCIEC-HĐQT ngày 03/04/2026**.

**Điều 4:** Thông qua báo cáo hoạt động 2025 của Ủy ban kiểm toán theo nội dung tờ trình số **03/2026/TTr-SCIEC-HĐQT ngày 03/04/2026**.

**Điều 5:** Thông qua BCTC kiểm toán (BCTC riêng và hợp nhất), phân phối lợi nhuận, thù lao HĐQT 2025 và dự toán thù lao HĐQT năm 2026 theo nội dung tờ trình số **04/2026/TTr-SCIEC-HĐQT ngày 03/04/2026**.

**Điều 6:** Thông qua thay đổi phương án sử dụng vốn thu được của đợt chào bán cổ phiếu ra công chúng cho cổ đông hiện hữu năm 2025 theo nội dung tờ trình số **05/2026/TTr-SCIEC-HĐQT ngày 03/04/2026**.

**Điều 7:** Thông qua sửa đổi bổ sung Điều lệ công ty theo nội dung tờ trình số **06/2026/TTr-SCIEC-HĐQT ngày 03/04/2026**.

**Điều 8:** Thông qua ủy quyền cho HĐQT quyết định một số nội dung thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông theo nội dung tờ trình số **07/2026/TTr-SCIEC-HĐQT ngày 03/04/2026**.

**Điều 9:** Thông qua phương án chào bán thêm cổ phiếu ra công chúng theo nội dung tờ trình số **08/2026/TTr-SCIEC-HĐQT ngày 03/04/2026**.

**Điều 10:** Nghị quyết này được ĐHĐCĐ thường niên 2026 Công ty Cổ phần SCI E&C phê duyệt toàn văn tại cuộc họp ngày 03/04/2026, Hội đồng quản trị, Ủy ban kiểm toán, Ban Giám đốc và các phòng ban chức năng có liên quan trong Công ty thi hành Nghị quyết này.

**Điều 11:** Nghị quyết có hiệu lực kể từ ngày 03/04/2026.

### Nơi nhận:

- Như điều 10;
- Sở GD&ĐT (b/c);
- Công bố thông tin trên Website;
- Lưu HĐQT

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG  
CHỦ TỌA**

**Phan Thanh Hải**

